

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Khung năng lực số (NLS)
trong Trường THCS Nguyễn Trường Tộ
Năm học 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Khung năng lực số cho người học.

Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/06/2025 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

Công văn số 2132/SGDĐT-GDPT ngày 09/9/2025 của Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh về Hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông.

Kế hoạch số 1459/KH-SGDĐT ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh về việc Triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026”.

Căn cứ điều kiện thực tế của Trường THCS Nguyễn Trường Tộ – cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin, đội ngũ giáo viên, và đặc điểm học sinh năm học 2025–2026.

II. THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU

1. Cơ sở vật chất – hạ tầng số:

- Trường có 01 phòng Tin học, 48 máy tính, kết nối Internet ổn định.
- Trường có 05 bảng tương tác thông minh, 25 máy chiếu và 1 phòng STEM.

2. Đội ngũ giáo viên:

- 100% GV có khả năng sử dụng CNTT cơ bản; 100% GV đã tham gia các lớp tập huấn chuyển đổi số, dạy học trực tuyến.

3. Học sinh:

- Học sinh có khả năng sử dụng thiết bị di động và Internet tương đối tốt.
- Nhiều em sử dụng mạng xã hội thiếu định hướng, cần được giáo dục kỹ năng công dân số.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường học tập số an toàn, tích cực, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực số theo 6 miền của Khung năng lực số quốc gia; sẵn sàng học tập, làm việc và hội nhập trong thời đại chuyển đổi số.



2. Mục tiêu cụ thể

Đối tượng	Mục tiêu cụ thể
Học sinh	- Có hiểu biết và kỹ năng sử dụng công nghệ số để học tập, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề.
	- Đạt mức năng lực phù hợp: Trung cấp 1 (lớp 6–7), Trung cấp 2 (lớp 8–9) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
	- Biết bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền, có hành vi văn minh trên không gian mạng.
Giáo viên	- 100% GV được tập huấn, biết tích hợp nội dung phát triển NLS vào kế hoạch dạy học.
	- Mỗi GV có ít nhất 01 kế hoạch bài dạy thể hiện rõ hoạt động phát triển NLS cho HS.
Tổ chuyên môn	- Xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn (KHDH TCM) có nội dung tích hợp hoặc tăng cường phát triển năng lực số. - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề chia sẻ, góp ý các kế hoạch bài dạy có tích hợp phát triển NLS. - Phối hợp với giáo viên Tin học và các bộ phận liên quan để triển khai CLB hoặc hoạt động trải nghiệm số cho học sinh. - Theo dõi, đánh giá, và báo cáo kết quả triển khai phát triển NLS của tổ.
Nhà trường	- Có kế hoạch tổng thể phát triển NLS trong KHGD nhà trường.
	- Xây dựng ít nhất 01 CLB/hoạt động trải nghiệm phát triển năng lực số cho HS.
	- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy học số, đảm bảo kết nối Internet ổn định.

IV. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức nghiên cứu và tuyên truyền

- Tổ chức nghiên cứu và quán triệt các văn bản: TT02/2025, HD3456, VB2132.
- Triển khai tuyên truyền về vai trò của năng lực số qua bản tin nội bộ, website trường, sinh hoạt dưới cờ, họp CMHS.
- Phát động phong trào “Học sinh THCS Nguyễn Trường Tộ – Công dân số an toàn, sáng tạo”.

2. Rà soát – đánh giá thực trạng

- Tổ chức khảo sát năng lực số đầu năm của HS và GV (theo bảng mã chỉ báo NLS).
- Đánh giá thực trạng hạ tầng CNTT, thiết bị, phần mềm phục vụ dạy học.
- Xây dựng báo cáo đánh giá hiện trạng và nhu cầu phát triển NLS của trường (làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch).

3. Xây dựng kế hoạch tích hợp NLS

- Điều chỉnh KHGD nhà trường theo hướng tích hợp nội dung phát triển năng lực số hoặc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số trong nhà trường.

- Mỗi tổ chuyên môn xác định rõ nhiệm vụ phát triển NLS phù hợp với đặc trưng môn học.

Ví dụ:

- Môn Ngữ văn: sử dụng công cụ tìm kiếm, trình bày bài viết trên nền tảng số.
- Môn Khoa học tự nhiên: phân tích dữ liệu, sử dụng phần mềm mô phỏng.
- Môn Lịch sử – Địa lý: khai thác bản đồ số, tư liệu trực tuyến.
- Môn Tin học: dạy cốt lõi về tư duy máy tính, an toàn mạng, AI cơ bản.

4. Bồi dưỡng giáo viên

- Tổ chức tập huấn cấp trường:
 - + “Tích hợp năng lực số trong dạy học và đánh giá”.
 - + “Ứng dụng công cụ số sáng tạo học liệu và kiểm tra – đánh giá”.
- Tham gia tập huấn của Sở/Phòng; cử GV Tin học làm nòng cốt hỗ trợ tổ khác.
- Xây dựng thư viện học liệu số nội bộ: bài giảng mẫu, video hướng dẫn, bảng kiểm NLS.

5. Hoạt động trải nghiệm – Câu lạc bộ

Thành lập CLB “Công dân số – Digital Citizen” với 3 mảng hoạt động:

- + Kỹ năng sử dụng Internet an toàn và hiệu quả.
- + Sáng tạo nội dung số (thiết kế video, poster, thuyết trình số).
- + Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập (AI for Students).

6. Đánh giá, kiểm tra và báo cáo

- Trong 1 học kỳ: tổ chuyên môn nộp báo cáo đánh giá hoạt động phát triển NLS.

- Giáo viên chủ nhiệm lồng ghép tiêu chí NLS vào đánh giá phẩm chất, năng lực HS.

- Cuối năm học:

- + Tổng hợp kết quả, minh chứng (ảnh, kế hoạch, sản phẩm học sinh).
- + Báo cáo gửi Phòng VH-XH phường và cập nhật sản phẩm lên hệ thống <https://quanly.hcm.edu.vn>.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung hoạt động	Đơn vị phụ trách
Tháng 9/2025	Thành lập Ban chỉ đạo, nghiên cứu văn bản, khảo sát thực trạng	BGH - GV Tin học - TTCM
Tháng 10/2025	Tập huấn giáo viên, điều chỉnh KHGD nhà trường	BGH – TTCM
Tháng 11, 12/2025	Tổ chức dạy học tích hợp, CLB công dân số, tuyên truyền an toàn mạng	Tổ CM – TPT Đội
Tháng 1–3/2026	Theo dõi, kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, chia sẻ bài học kinh nghiệm	BGH – TTCM
Tháng 4–5/2026	Tổng kết, báo cáo, nộp sản phẩm tập huấn lên Phòng, Sở	BGH – GV Tin học

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Chức danh	Nhiệm vụ cụ thể
Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm toàn bộ kế hoạch triển khai Khung năng lực số của nhà trường; phê duyệt, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện; chịu trách nhiệm báo cáo với Phòng VHXH.
Phó Hiệu trưởng	Theo dõi tiến độ, hướng dẫn các tổ chuyên môn tích hợp nội dung phát triển năng lực số vào kế hoạch dạy học; kiểm tra, góp ý kế hoạch bài dạy, báo cáo kết quả từng học kỳ. Lập kế hoạch nâng cấp, bảo trì và quản lý hệ thống CNTT, phòng học tin học, thiết bị dạy học số Phối hợp với GV Tin học đảm bảo hạ tầng mạng, thiết bị, phần mềm hoạt động ổn định.
GV Tin học	Xây dựng nội dung bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên. Hướng dẫn sử dụng công cụ số trong dạy học. Hỗ trợ kỹ thuật cho các tổ chuyên môn. Phụ trách CLB “Công dân số”. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, cuộc thi sáng tạo số cho học sinh.
Các tổ chuyên môn còn lại	Lồng ghép các thành tố năng lực số vào môn học. Xây dựng kế hoạch bài dạy tích hợp; sử dụng công cụ công nghệ để dạy học, kiểm tra – đánh giá và phát triển tư duy số cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm	Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh sử dụng Internet an toàn. Tổ chức chuyên đề sinh hoạt lớp về công dân số, đạo đức số, an toàn thông tin; khuyến khích học sinh tham gia CLB, các cuộc thi sáng tạo số.
Tổng phụ trách Đội, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, hội thi “Học sinh công dân số – Học sinh sáng tạo số”. Tuyên truyền phong trào “Trường học thông minh – Học sinh số hóa”.
Học sinh	Chủ động rèn luyện và ứng dụng năng lực số trong học tập, giao tiếp, hợp tác và sáng tạo. Tham gia tích cực các hoạt động, CLB công nghệ số; tuân thủ quy tắc ứng xử văn minh trên không gian mạng.
Phụ huynh học sinh	Hỗ trợ con trong việc sử dụng thiết bị và Internet an toàn. Phối hợp với giáo viên trong quản lý, định hướng, giáo dục ý thức sử dụng công nghệ có trách nhiệm. Tham gia các buổi truyền thông, hội thảo do nhà trường tổ chức.

VII. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Đối với học sinh:

- Tỷ lệ HS đạt từ bậc Trung cấp 1 khoảng 50% trở lên
- 50% trở lên HS biết khai thác tài nguyên học tập số, thực hiện an toàn thông tin cá nhân.
- Có sản phẩm học tập số (bài trình chiếu, video, bài nghiên cứu nhỏ).

2. Đối với giáo viên:

- 100% GV có ít nhất 01 kế hoạch bài dạy tích hợp NLS.
- Khoảng 50% trở lên GV biết sử dụng công cụ tạo học liệu số cơ bản, 30% có năng lực khai thác các ứng dụng nâng cao như Canva, ChatGPT, Google Workspace.

3. Đối với nhà trường:

- Hoàn thành các loại kế hoạch và nộp sản phẩm tập huấn đúng hạn.
- Có CLB/hoạt động ngoại khóa về công dân số hoạt động hiệu quả.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu: chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá định kỳ.
- Các tổ chuyên môn: triển khai chi tiết trong kế hoạch tổ.
- Quản trị công sở + GV giỏi CNTT: hỗ trợ kỹ thuật, ghi nhận minh chứng, báo cáo tổng hợp.



- Tổ Văn phòng - văn thư - Giáo vụ: lưu trữ hồ sơ, minh chứng, gửi báo cáo định kỳ.

IX. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà trường.
- Nguồn xã hội hóa giáo dục.
- Nguồn hỗ trợ từ Sở/Phòng VHXX (nếu có) cho hoạt động tập huấn.

X. KẾT LUẬN

Kế hoạch triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh năm học 2025–2026 là nhiệm vụ trọng tâm trong lộ trình chuyển đổi số ngành giáo dục, góp phần xây dựng “Trường học thông minh – học sinh công dân số” tại THCS Nguyễn Trường Tộ.

Nhà trường cam kết triển khai nghiêm túc, sáng tạo, đảm bảo hiệu quả thiết thực, phù hợp điều kiện thực tế và định hướng của ngành.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Khung năng lực số trong Trường THCS Nguyễn Trường Tộ Năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Các bộ phận (để t/h);
- Website trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đoàn Tuyên

